

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2019/HSST

Ngày 29 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Anh, bà Lèo Thị Chan.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đà Giang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2019/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Mùa A S, tên gọi khác: Không, sinh năm 1977 tại Mù Cang Chải, Yên Bái; nơi cư trú: Bản Bụa A, xã Phiêng Ban, huyện B Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; đảng, đoàn thể: Không; con ông Mùa A V và con bà Thào Thị D (đã chết); bị cáo có vợ là: Thào Thị S. Bị cáo không có con; tiền án: bị cáo có 03 tiền án: Ngày 12/10/2007, bị Tòa án nhân dân huyện B Y, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội M bán trái phép chất ma túy; Ngày 04 tháng 12 năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 02 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp với phần bản án chưa được chấp hành của bản án ngày 18/11/2008 là 06 năm 10 tháng 16 ngày, bị cáo phải chấp hành là 08 năm 10 tháng 16 ngày tù), tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/4/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 10/02/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Chang A M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985 tại Mù Cang Chải,

Yên Bái; nơi cư trú: Bản Mú Cái Hồ, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng, đoàn thể: Không; con ông Chang A Thào (đã chết) và con bà Mùa Thị Chu; bị cáo có vợ là: Sòng Thị Mỹ (đã chết). Bị cáo có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án: bị cáo có 02 tiền án: Ngày 15/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản; Ngày 28/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 10/02/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A S: Luật sư Trần Minh Huân - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Chang A M: Luật sư Nguyễn Bá Linh - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/02/2019, tổ công tác công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu phát hiện, bắt quả tang Mùa A S (trú tại: xã Phiêng Ban, huyện B Y, tỉnh Sơn La) và Chang A M (trú tại: Huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái) đang có hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 06 gói bột nén màu trắng nghi là Heroine; 04 gói bên trong chứa các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. Ngoài ra còn tạm giữ 01 chiếc xe máy BKS 11Z1-1001; 01 điện thoại di động của Mùa A S, 01 chiếc điện thoại di động của Chang A M.

Ngày 10/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

+ 06 gói bột nén màu trắng có khối lượng 59,09 gam, trích lấy 3,56 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu từ S1 đến S6.

+ 04 gói bên trong có 10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,98 gam, lấy toàn bộ 10 viên có khối lượng 0,98 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu từ S7 đến S10.

Kết luận giám định số 306 ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu từ S1 đến S6 đều là chất ma túy; loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,56 gam.

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu từ S7 đến S10 đều là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,98 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,98 gam loại Methamphetamine và 59,09 gam loại Heroine

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Khoảng đầu tháng 1 năm 2019 Mùa A S đi làm thuê ở khu vực chợ Tú Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, S gặp và quen một người đàn ông dân tộc Mông tên là Giàng A Súa (không biết địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện Súa đặt vấn đề bảo S tìm M ma túy về bán lại cho Súa, Súa hứa sẽ đưa tiền và chuẩn bị xe máy cho S đi M ma túy, khi nào M được ma túy Súa sẽ trả công 5.000.000đ, S đồng ý. Súa lấy mảnh giấy ghi số điện thoại của Súa đưa cho S bảo khi nào đi M ma túy thì gọi cho Súa để chuẩn bị xe máy và tiền.

Khoảng 18 giờ ngày 06/02/2019 Mùa A S đi xe khách từ nhà ở bản Bụa A, xã Phiêng Ban, huyện B Y, tỉnh Sơn La đến bản Mú Cái Hồ, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái vào nhà Chang A M (người quen) chơi và ngủ lại nhà M. Đến sáng ngày 08/02/2019, S gọi điện bảo Súa chuẩn bị tiền và xe máy cho S đi M ma túy. S bảo M cùng S ra chợ Tú Lệ. Sau đó hai người ra đầu cầu treo gần chợ Tú Lệ đợi khoảng 30 phút thì thấy Súa đi xe máy đến rồi cùng S đi xuống bụi tre dưới chân cầu treo để giao, nhận tiền và xe máy, còn M đứng ở gần đầu cầu đợi. Súa đưa cho S 17.200.000đ và bảo 17.000.000đ Heroine; 200.000đ M Hồng phiến và 01 chiếc xe máy dặn S sau khi M được ma túy đến đầu cầu treo gần chợ Tú Lệ, huyện Văn Chấn, Súa nhận ma túy sẽ trả công cho 5.000.000đ. S nhất trí rồi điều khiển xe máy chở M đi sang huyện B Y rồi đi ra ngã ba Cò Nòi, huyện Mai Sơn sau đó đi theo QL6A đi về Mộc Châu rồi theo đường tỉnh lộ 43 đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào (S, M không biết tên bản) thuộc xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu. Đi qua biên giới sang nước Lào khoảng 3km thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không quen biết, S hỏi M ma túy được 01 gói Heroine và 10 viên Hồng phiến với giá 17.000.000đ, S chia số ma túy thành 10 gói nhỏ (06 gói Heroine và 04 gói Hồng phiến) cho vào một túi nilon màu xanh treo ở móc ghế hàng của xe máy rồi đi về. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/02/2019 trên đường về đến khu

vực bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của Mùa A S và Chang A M khai nhận M của một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không biết tên, địa chỉ cụ thể. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra.

Đối với Giàng A Súa là người đưa tiền và xe máy cho S đi M ma túy, S khai không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, số điện thoại Súa ghi vào mảnh giấy đưa cho S, sau những lần liên lạc với nhau S đều xóa không lưu trong nhật ký điện thoại, trên đường đi M ma túy mảnh giấy ghi số điện thoại đã bị mất, chiếc xe máy BKS 11Z1-1001 thu giữ trong vụ án S khai là của Súa giao S làm phương tiện đi M ma túy. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe máy BKS 11Z1-1001 không có thông tin trong hệ thống quản lý nên không xác định được chủ phương tiện.

Do bị cáo có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số: 111/CT-VKS ngày 19/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Mùa A S và Chang A M tội M bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Mùa A S và Chang A M tội M bán trái phép chất ma túy

Đề nghị áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Mùa A S từ 17 đến 18 năm tù.

Xử phạt bị cáo Chang A M từ 16 đến 17 năm tù

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 10/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Mùa A S: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sống ở vùng sâu, vùng xa, kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Chang A M: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sống ở vùng

sâu, vùng xa, hiểu biết pháp luật hạn chế, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức để giảm nhẹ mức hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Các bị cáo Mùa A S và Chang A M thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mộc Châu, Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Ngày 10/02/2019, Mùa A S, Chang A M có hành vi vận chuyển trái phép 59,09 gam Heroine và 0,98 gam Methamphetamine với mục đích đem bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/02/2019 tại Km 93 + 400, Quốc lộ 43, thuộc địa phận bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đối với Mùa A S và Chang A M về hành vi M bán trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ là 06 gói bột nén màu trắng nghi là Heroine; 04 gói bên trong chứa các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine.

Kết luận giám định số 306 ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu từ S1 đến S6 đều là chất ma túy; loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,56 gam.

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu từ S7 đến S10 đều là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,98 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,98 gam loại Methamphetamine và 59,09 gam loại Heroine.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa

phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc Mùa A S sau khi được đặt vấn đề M bán ma túy đã rủ Chang A M cùng đi tìm M ma túy về bán lại cho người M nhằm hưởng lợi, trên đường vận chuyển thì bị phát hiện bắt quả tang.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Mùa A S và Chang A M tội M bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo Mùa A S và Chang A M có hành vi M bán trái phép 0,98 gam Methamphetamine và 59,09 gam Heroine, tổng cộng tương đương 60, 07 gam Heroine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: “ *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ mười lăm năm đến hai mươi năm.

[4] Tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Mùa A S là người trực tiếp thỏa thuận giao dịch việc M bán trái phép ma túy, rủ rê bị cáo Chang A M cùng thực hiện hành vi phạm tội, cùng bị cáo Chang A M tìm nguồn bán ma túy, trao đổi, thỏa thuận, vận chuyển ma túy về bán cho người M, do đó giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Chang A M tiếp nhận ý chí của Mùa A S, cùng S đi tìm nguồn bán ma túy, vận chuyển ma túy về bán cho người M, do đó bị cáo M giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác ; do đó cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Mùa A S, Chang A M đều đã bị kết án, thuộc trường hợp đã tái phạm nhưng vẫn cố tình phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Chang A M thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm nên được xem xét áp dụng quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 55,53 gam Heroine còn lại sau khi gửi mẫu giám định xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vell –Com thu giữ của Mùa A S, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc thoại di động thu giữ của bị cáo Mùa A S trong vụ án (gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MICROSOFT, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA), có căn cứ xác định bị cáo Mùa A S đã sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS có BKS 11Z1-1001 thu giữ của Mùa A S, tại phiên tòa S khai là phương tiện do Giàng A Súa cung cấp để chuyển ma túy, quá trình điều tra không xác định được chủ phương tiện, không có giấy tờ, không đủ điều kiện lưu hành nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: các bị cáo Mùa A S, Chang A M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa A S, Chang A M phạm tội M bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Mùa A S 17 (mười bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chang A M 16 (mười sáu) năm tù.

Thời hạn tù của các bị cáo Mùa A S và Chang A M tính từ ngày 10/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 55,53 gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định cùng vỏ gói niêm phong ban đầu đã được niêm phong trong một chiếc phong bì do Công an huyện Mộc Châu phát hành.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vellcom vỏ màu xanh, có 01 sim trong máy thu giữ của Chang A M.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 02 (hai) chiếc điện thoại di động thu giữ của Mùa A S gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh (điện thoại bàn phím), Model 220, có 02 imei và 04 số cuối 2700; 2718, kèm 02 sim trong máy, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu MICROSOFT màu đen (điện thoại cảm ứng), Moden: RM-1127; imei có 04 số cuối 6534, điện thoại không có thẻ sim, nắp sau của điện thoại bị vỡ, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc xe mô tô hai bánh hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu trắng-đen-xám, có BKS 11Z-1001, số khung RLCS5C630DY760429, số máy 5C63-760489, xe có 01 gương chiếu hậu và 01 chìa khóa xe, đã qua sử dụng, thu giữ của Mùa A S trong vụ án.

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Mùa A S, Chang A M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/11/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Hiền

